| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TÂY SƠN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày: 14-09-2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phương Thảo**.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tấn Thành.

Ông Trần Lâm Sơn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phan Thành Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Bình Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 09 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 2002 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông, bà không rõ họ tên; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: chưa; Bị cáo bị bắt bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/05/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Trịnh Quốc H, sinh năm 2007 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp: Vợ chồng ông Trịnh Văn Đ, sinh năm 1983 và bà Mạc Thị P, sinh năm 1983 (có mặt).

Đồng trú tại: thôn K, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng*:

1. NLC1, sinh năm 2001 (có đơn vắng mặt);

Trú tại: thôn T, xã N, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. NLC2, sinh năm 2006 (vắng mặt);

Người giám hộ: Trần Quốc H, sinh năm 1992 (vắng mặt);

Trú tại: khối 1, thị trấn P, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

3. NLC3, sinh năm 1983 (có mặt);

4. NLC4, sinh năm 1983 (có mặt);

Đồng trú tại: thôn K, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

5. NLC5, sinh năm 2005 (có đơn vắng mặt);

Người giám hộ: Đoàn Thị H, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Trú tại: thôn K, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2021, trong quá trình làm việc chung ở tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/01/2002 ở ấp P– xã P– huyện Long Hồ - tỉnh Vĩnh Long quen biết với anh Nguyễn Quốc V - sn 1998 ở thôn V– xã Bình H – huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định. Tháng 4/2022, T đến nhà của V chơi. Tại đây, T quen biết với NLC2 - 2006 ở huyện Đăk Pơ – tỉnh Gia Lai và NLC1 – sn 2001 ở thôn T– xã N - thị xã An Nhơn – tỉnh Bình Định. T có cho NLC2 vay mượn số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Khoảng 15 giờ ngày 14/5/2022, T cùng với NLC1 và một số người khác tổ chức ăn nhậu tại đập Thuận Ninh thuộc thôn T – xã B– huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, NLC2 gọi điện cho T nói T đến nhà ở của Trịnh Quốc H – sn 2007 ở thôn K– xã B– huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định chở H lên cầu Kiên Mỹ thuộc thị trấn P– huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định để gặp NLC2, rồi NLC2 trả tiền nợ cho T. T hỏi mượn xe của NLC1 để đi chở H, nhưng vì sợ T không quen đường, nên NLC1 chở T cùng đi. NLC1 điều khiển xe mô tô chở T đến gặp H theo sự hướng dẫn của NLC2. Trên đường đi, T có kể về việc NLC2 có nợ tiền mình cho NLC1 nghe. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, NLC1 chở T đến ngã ba đường bê tông thuộc thôn K– xã B– huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định thì gặp H đứng đợi sẵn (vì đã được NLC2 thông báo trước đó). NLC1 và T xuống xe, đi đến vị trí của H, NLC1 nói "Mày làm gì mà thằng NLC2 nói tụi tao xuống đón", rồi yêu cầu H gọi điện cho NLC2. H lấy điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh của mình ra gọi cho NLC2 nhưng không liên lạc được. T dùng điện thoại của NLC1 để gọi cho NLC2 nhưng cũng không liên lạc được. Vì không liên lạc được với NLC2, nghĩ H có nợ tiền NLC2

nên T và NLC1 đòi tiền nợ từ H, H nói không biết, không có nợ. Lúc này, NLC1 NLC3 đứng cạnh H dùng tay giật điện thoại di động H đang cầm mục đích để xem H có nhắn tin và gọi cho NLC2 không. Sau khi giật được điện thoại, NLC1 đi bộ lại vị trí T đang đứng (cách đó khoảng 02m). Bị NLC1 giật điện thoại, H lao đến ôm NLC1 để giành lại điện thoại và xảy ra xô xát, giằng co qua lại với NLC1 làm cả hai té ngã vào hàng rào gần đó. NLC1 tức giận vì H xô đẩy làm đau mình nên dùng tay đánh nhiều cái vào mặt và người H, tay còn lại đang giữ điện thoại của H. Lúc này, T đứng gần xe mô tô đang gọi điện thoại cho NLC2, thấy NLC1 và H đánh nhau, do bên vực NLC1 nên T đến khom người dùng tay đánh khoảng 3-4 cái vào vùng lưng của H nhưng không gây thương tích đáng kể rồi cả ba đứng dậy. T dùng tay phải, giật lấy điện thoại của H mà NLC1 đang cầm, rồi đập mạnh xuống mặt đường bê tông làm điện thoại vỡ, hư hỏng hoàn toàn. Thấy T đập điện thoại, NLC1 nói T "Sao mày đập điện thoại của nó". T nói "Đập được thì đền được". Sau đó, T và NLC1 đứng tại đường bê tông thì ông NLC3 – 1983 và bà NLC4 – 1983 cùng ở thôn K– xã B– huyện Tây Sơn – tỉnh Bình Định (Là cha, mẹ ruột của H) đến mời về nhà nói chuyện và báo cáo cho Công an xã B giải quyết.

Hậu quả: Trịnh Quốc H bị thiệt hại 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh. Đồng thời, anh H bị thương tích nhẹ, không đáng kể, không điều trị ở cơ sở y tế nào.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 15/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định kết luận: Điện thoại REDMI 9A, màu xanh, mua mới vào ngày 25/12/2021, thời gian NLC2 hành đến 25/12/2022, bị hủy hoại vào ngày 14/5/2022. Tại thời điểm bị hủy hoại tài sản có giá trị 2.269.000 đồng (Hai triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Về dân sự: Nguyễn Văn T chưa bồi thiệt hại.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT – VKSTS ngày 12/08/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm i Khoản 1 Điều 52; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho người bị hại Trịnh Quốc H giá trị chiếc điện thoại di động bị hư hỏng hoàn toàn với số tiền là 2.269.000 đồng (Hai triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn) đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm về hình sự và dân sự theo quy định.

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thấy hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tây Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Khoảng 19 giờ ngày 14/5/2022, tại khu vực đường bê tông thuộc thôn K, xã B, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định, sau khi cãi nhau, xô xát với anh Trịnh Quốc H, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi dùng tay phải cầm 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A của anh H đập mạnh xuống mặt đường bê tông làm điện thoại bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn; trị giá điện thoại di động là 2.269.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản" quy định

tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị hại là Trịnh Quốc H là người dưới 16 tuổi nên Nguyễn Văn T phạm tội với tình tiết "Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi" quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã hủy hoại tài sản của em Trịnh Quốc H 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A, trị giá 2.269.000 đồng. Em Trịnh Quốc H và người đại diện hợp pháp là vợ chồng ông NLC3, bà NLC4 yêu cầu bị cáo T phải bồi thường giá trị điện thoại di động là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho người bị hại Trịnh Quốc H số tiền là 2.269.000 (Hai triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[6] Đối với NLC1, khi thấy Nguyễn Văn T đập điện thoại của bị hại, NLC1 không đồng ý với hành vi của T. NLC1 không có hành vi gì giúp sức cho T trong việc hủy hoại tài sản của H nên NLC1 không đồng phạm với T về tội "Hủy hoại tài sản".

[7] Đối với Nguyễn Văn T cùng NLC1 có hành vi gây thương tích cho Trịnh Quốc H nhưng thương tích không đáng kể, phía gia đình H đã có đơn từ chối giám định thương tật và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 178; điểm i Khoản 1 Điều 52; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào điểm a, c Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Hủy hoại tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt từ tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 15/05/2022.

3. Về bồi thường thiệt hại:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho em Trịnh Quốc H số tiền 2.269.000 đồng (Hai triệu hai trăm sáu mươi chín nghìn) đồng - Người đại diện hợp pháp là vợ chồng ông NLC3 và bà NLC4 nhận thay.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí:

4.1 Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4.2 Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 113.000 (Một trăm mười ba nghìn) đồng

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tây Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã kí)

**Phạm Thị Phương Thảo**